

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PH T  
TỈNH GI L**

Bản án số: /2021/HS-ST

Ngày: 27/4/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PH T TỈNH GI L**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Đức Ruyệt.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông: Nguyễn Ngọc Chắt và ông Nay Ngun;

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Phạm Bá Thới - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Ph t, tỉnh Gi l.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ph t, tỉnh Gi l tham gia phiên tòa:** Ông Vi Văn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 2 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ph t xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2018/TLST- HS ngày 30 tháng 3 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018, đối với bị cáo:

**Rmah Y**, sinh ngày 03/9/1994; tại Ph t, Gi l; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: tổ dân phố 14, thị trấn Ph t, huyện Ph t, tỉnh Gi l; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Jrai; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nay G, sinh năm: 1969 và bà Rmah H'N, sinh năm: 1974; bị cáo có 04 anh, chị em ruột; lớn nhất 26 tuổi, nhỏ nhất 14 tuổi; bị cáo là con thứ hai trong gia đình; hiện Cha mẹ và anh em trú tại tổ dân phố 11, thị trấn Ph t, huyện Ph t, tỉnh Gi l. Có vợ tên Rcom H'N, sinh năm: 1996; có 01 người con sinh năm 2015, hiện vợ con đang sinh sống tại tổ dân phố 14, thị trấn Ph t, huyện Ph t, tỉnh Gi l; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**- Người đại diện hợp pháp của bị hại Siu H (đã chết):** ông Rmah H, sinh năm: 1958(cha ruột);

Trú tại: thôn Plei Mil 1, xã Ia Sol, huyện Ph t, tỉnh Gi l(có mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

+ Ksor T, sinh năm: 1988;

Trú tại: thôn Plei Mi 1, xã Ia Sol, huyện Ph t, Gi l(có mặt).

+ Kpă B, sinh năm: 1989;

Trú tại: tổ dân phố 11, thị trấn Ph t, huyện Ph t, Gi l(có mặt)

**- Người bào chữa cho bị cáo Rmah Y:** Bà Ngô Thị V - Trợ giúp viên

pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gi l.

- *Người phiên dịch:* Ông Rcom Pu;

Trú tại: tổ dân phố 15, thị trấn Ph t, huyện Ph t, Gi l(có mặt)

### **DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17giờ 30'ngày 04/12/2017, Rmah Y điều khiển xe mô tô BKS: 81F9-5096 lưu thông trên đường quốc lộ 25 theo hướng thị xã Ayun Pa đi Chư Sê để về nhà mình; khi đi đến địa phận tổ dân phố 8, thị trấn Ph t thì tông vào xe mô tô BKS: 81D1-099.35 do Siu H điều khiển chở sau là Ksor T đi theo hướng ngược chiều. H quả làm anh H bị thương tích nặng được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Gi l để cấp cứu và chết tại Bệnh viện, T và Y bị thương nhẹ, hai xe mô tô bị hư hỏng.

*Sau khi xảy ra tai nạn, các Cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường kết quả như sau:*

Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng trên quốc lộ 25, mặt đường rải nhựa, ở giữa đường có vạch sơn kẻ phân chia thành hai làn đường; mặt đường rộng 5,9m; lề đường mỗi bên rộng 02m (*các dấu vết được đo vào mép đường bên phải theo hướng huyện Ph t đi thị xã Ayun Pa*) xác định:

Xe mô tô 81D1-099.35 nằm ngả về bên phải trên mặt đường, đầu xe hướng về Ph t, đuôi xe hướng về thị xã Ayun Pa; trục bánh trước xe cách mép đường bên phải là 4,35m, trục bánh sau cách mép đường bên phải là 4,55m.

Vết nhót thứ nhất có kích thước (25 x 17)cm, nằm trên mặt đường bên trái theo hướng Ph t đi Ayun Pa; tâm vết cách mép đường bên phải là 3,6m và cách trục trước xe mô tô 81D1-099.35 là 80cm.

Vết nhót thứ hai có kích thước (40 x 25)cm, nằm trên mặt đường bên phải theo hướng Ph t đi Ayun Pa, tâm vết nhót cách mép đường bên phải là 2,8m và cách vết nhót thứ nhất là 75cm.

Vết máu có kích thước (20 x 30)cm, nằm trên mặt đường bên phải theo hướng Ph t đi Ayun Pa; tâm vết máu cách mép đường bên phải là 2,4m và cách vết nhót thứ hai là 1,6m.

Mảnh nhựa có kích thước (3,7 x 04)m, nằm trên mặt đường bên phải theo hướng Ph t đi Ayun Pa; tâm mảnh vỡ cách mép đường 2,8m và cách tâm trục bánh trước xe mô tô 81F9-5096 là 1,6m.

Trục bánh trước xe mô tô 81F9-5096, hai ống phuộc nhún và toàn bộ phần bánh trước bung rời ra khỏi xe nằm trên mặt đường bên phải theo hướng Ph t đi Ayun Pa; tâm trục bánh trước của xe mô tô cách mép đường bên phải là 01m và cách tâm trục bánh trước xe mô tô 81D1-099.35 là 3,5m.

Xe mô tô 81F9-5096, nằm trên lề đường bên phải, đầu xe hướng về lề đường bên trái, đuôi xe hướng về lề đường bên phải, đầu trục chắn ba xe cách mép đường bên phải là 15cm; trục bánh sau xe cách mép đường bên phải là 95cm, cách trục bánh trước xe mô tô 81F9-5096 là 02m.

*Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn, xác định:*

Xe mô tô 81F9-5096 (dung tích xi lanh 108m<sup>3</sup>) không có giấy chứng nhận đăng ký xe; nắp trước và nắp sau tay lái, mặt nạ trước, đèn chiếu sáng phía trước, đèn tín hiệu hai bên phía trước bị nứt vỡ, bung rời khỏi vị trí định vị; gương chiếu h bên trái bị nứt vỡ; hai ống phuộc nhún trước, bánh trước bung rời khỏi xe, vành bánh xe bị cong vênh móp méo không rõ hình dạng, nan hoa đứt nhiều, phần xăm và lốp bị bung rời; phần đuôi ống phuộc nhún phía sau bên phải có vết trầy xước chà sảng kim loại diện (3x0,5)cm; nòng máy phía bên phải bị nứt vỡ diện (5x7)cm; bộ chế hòa khí (bình xăng phụ) và cổ ống giảm thanh bị bung rời khỏi vị trí định vị; cần phanh chân bị cong gấp từ trước ra sau lệch 03cm so với vị trí định vị.

Xe mô tô 81D1-099.35 (dung tích xi lanh 132m<sup>3</sup>) có giấy chứng nhận đăng ký xe, mặt nạ trước, đèn tín hiệu hai bên phía trước, mặt trước yếm chắn gió hai bên, cung chắn bùn trước bị vỡ nát hoàn toàn; gương chiếu h bên trái gãy vỡ còn lại gọng; ống phuộc nhún trước bên trái bị cong gấp từ trước ra sau từ trái sang phải, phần đuôi ống phuộc nhún bị nứt vỡ làm lộ ty của phuộc nhún; ống phuộc nhún trước bên phải bị cong vênh theo hướng từ trước ra sau từ phải sang trái; ½ vành bánh xe phía trước bị cong vênh, nứt kim loại diện (8x2)cm, tâm vết cách chân van 30cm, tính ngược chiều kim đồng hồ.

Tại bản giám định pháp y về tử thi số 455/TT-TTPY ngày 12/12/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Gi l, kết luận: Nguyên nhân Siu H chết do vỡ sọ hàm mật, tràn máu hầu họng bít tắt đường thở + Đa chấn thương do tai nạn giao thông.

*Vật chứng của vụ án:* Sau khi xảy ra tai nạn cơ quan Công an huyện Ph t đã tạm giữ xe mô tô 81F9-5096 và xe mô tô 81D1-099.35 để phục vụ điều tra. Quá trình điều tra, xét thấy việc trả lại tài sản không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên đã trả lại xe mô tô 81F9-5096 cho ông Kpă B là chủ sở hữu và trả xe mô tô 81D1-099.35 cho ông Rmah H là người đại diện hợp pháp của bị hại.

*Về dân sự:* Quá trình điều tra, ông Rmah H (người đại diện hợp pháp của bị hại) đã thỏa thuận với Rmah Y và gia đình về việc bồi thường các khoản tiền (chi phí mai táng và các chi phí hợp lý) tổng cộng là 80.000.000đồng. Cơ quan điều tra đã lập biên bản thỏa thuận về việc bồi thường của các bên; đã bồi thường được 40.000.000đồng, số tiền còn lại sẽ tiếp tục bồi thường sau.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS-PT ngày 28/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ph t, tỉnh Gi l đã truy tố bị cáo Rmah Y về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 02 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 01; khoản 02 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Rmah Y mức án từ 36 tháng đến 42 tháng tù; Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự và Điều 584, 585, 586, 591 của Bộ luật Dân sự, bị cáo còn phải bồi thường 40.000.000đồng.

Tại phiên tòa bà Ngô Thị V phát biểu; việc truy tố, xét xử bị cáo về tội danh và điều luật là hoàn toàn đúng theo quy định tôi không có ý kiến gì; nhưng đề nghị Hội đồng xem xét cho bị cáo Y phạm tội do lỗi vô ý, tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, là người dân tộc thiểu số nên nhận thức còn nhiều hạn chế, có nhân thân tốt, đã bồi thường một phần khắc phục hậu quả, đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, điểm s khoản 01; khoản 02 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự; xử bị cáo Y 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng; Về dân sự đồng ý quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

*Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của người bào chữa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 17giờ 30' ngày 04/12/2017, Rmah Y (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô BKS: 81F9-5096 dung tích xi lanh 108 m<sup>3</sup>, lưu thông trên đường quốc lộ 25 theo hướng thị xã Ayun Pa đi Chư Sê, khi đi đến địa phận tổ dân phố 8, thị trấn Ph t do không làm chủ được tốc độ, thiếu quan sát, đi lấn phần đường nên đã tông vào xe mô tô BKS: 81D1-099.35 do anh H điều khiển chở sau là Ksor T đi hướng ngược chiều. Hậu quả làm anh H bị thương tích nặng và chết tại Bệnh viện sau khi cấp cứu, Ksor T và Rmah Y bị thương nhẹ, hai xe mô tô bị hư hỏng. Như vậy hành vi của bị cáo Y đã phạm vào tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, được quy định tại điểm a khoản 02 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi điều khiển xe mô tô khi không có giấy phép lái xe theo quy định của Rmah Y làm chết anh H là nghiêm trọng; hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây tâm lý hoang mang cho người dân khi tham gia giao thông, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng, cũng như tình hình an ninh ở địa phương, hành vi đó đã vi phạm khoản 1, Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tình tiết tăng nặng định khung; nhưng xét bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự, tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế; đã tự nguyện bồi thường một phần khắc phục hậu quả, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên cũng cần xem xét khi lượng hình.

[3] Việc tuân theo pháp luật, trong quá trình tố tụng để giải quyết vụ án Cơ quan khởi tố - truy tố đã thực hiện đầy đủ đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, mức án đề nghị và án phí phải chịu; Hội đồng xét xử xét mức án của đại diện Viện kiểm sát là nghiêm khắc, nên cần xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo được quy định tại điều 54 Bộ luật hình sự.

[5] Xét đề nghị của bà V cho bị cáo được hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy tính rắn đe và phòng ngừa chung không cao, nên cần xem xét.

[6] *Về tang vật vụ án*: Cơ quan Điều tra Công an huyện Ph t đã tạm giữ 02 xe mô tô 81F9-5096 và 81D1-099.35; quá trình điều tra đã trả lại cho ông Kpă B và ông Rmah H, việc trả tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[7] *Về dân sự*: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại tự nguyện thỏa thuận bồi thường số tiền 80.000.000đồng, đã bồi thường được 40.000.000đồng, còn phải bồi thường 40.000.000đồng; Hội đồng xét xử, xét ghi nhận sự thỏa thuận của các bên và căn cứ theo điểm f khoản 01 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 thì bị cáo không phải chịu án phí dân sự khi bồi thường.

[8] Đối với anh Kpă B là người quản lý hợp pháp xe mô tô 81F9-5096, khi cho Y mượn xe gây ra tai nạn thì anh B không biết rõ Y có giấy phép lái xe hay không. Do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ph t không đủ cơ sở xử lý hình sự đối với anh B, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với anh Ksor T là người ngồi sau xe mô tô do Siu H điều khiển, sau khi xảy ra tai nạn anh T bị thương nhẹ và từ chối giám định, không yêu cầu về việc bồi thường dân sự, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[10] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

***Tuyên bố bị cáo: Rmah Y*** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”;

*Áp dụng điểm a khoản 02 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 01; khoản 02 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự 2015;*

*Xử phạt bị cáo: Rmah Y* 30(Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

*Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015;*

*Áp dụng Điều 584, 585, 586, 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015;*

Buộc: ***Rmah Y*** phải bồi thường cho ông Rmah H (người đại diện hợp pháp của bị hại) số tiền là 40.000.000đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng người phải thi hành án (bên có nghĩa vụ) chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, được quy định theo Điều 357 Bộ luật dân sự.

*Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;  
Áp dụng điểm a, f khoản 01 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14  
ngày 30/12/2016;*

Buộc: *Rmah Y* phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10/5/2018) bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bào chữa có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gi l xét xử phúc thẩm.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKS huyện Ph t;
- Công an huyện Ph t;
- Chi cục THADS H.Ph t;
- Bị cáo;
- Người tham gia TT;
- Lưu HS.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Bùi Đức Ruyệt***